

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THANH HOÁ
TỈNH THANH HÓA**

Bản án số: 240/2020/HS - ST
Ngày: 26- 8- 2020

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
N- ỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN ND THÀNH PHỐ THANH HOÁ - TỈNH THANH HOÁ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Trần Thị Thủy

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Phương Nga

Bà Nguyễn Thị Hạnh

- Thư ký phiên toà: Bà Hà Thị Long - Thư ký Tòa án TP Thanh Hoá.

- Đại diện VKSND Thành phố Thanh Hoá tham gia phiên toà:

Bà Hoàng Thị Ngọc An - Kiểm sát viên

Ngày 26 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hoá xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 206/2020/TLST-HS ngày 03 tháng 7 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 339/2020/QĐXXST - HS ngày 30/7/2020 đối với bị cáo:

Lê Ngọc T - sinh năm 1987 tại Thanh Hóa. Nơi cư trú: Thôn C, xã H, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê Ngọc A và bà: Lê Thị L, có vợ: Lê Thị N và 02 con; Tiền án: ngày 12/6/2018 bị TAND huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 10 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 20 tháng về tội “Đánh bạc”; Tiền sự: ngày 03/6/2019 bị Công an huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa xử phạt hành chính về hành vi “Xâm hại sức khỏe của người khác”, ngày 04/3/2020 bị Công an thành phố Thanh Hóa xử phạt hành chính về hành vi “Lôi kéo người khác đánh nhau”; Nhân thân: ngày 21/7/2009 bị TAND tỉnh Thanh Hóa xử phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo và tội “Cố ý gây thương tích”, ngày 21/12/2012 bị TAND thành phố Thanh Hóa xử phạt 15 tháng tù về tội “Chống người thi hành công vụ”, ngày 12/12/2017 bị Công an thành phố Thanh Hóa xử phạt hành chính về hành vi “Xâm hại sức khỏe của người khác” và “Cố ý làm hư hỏng tài sản”; bị bắt tạm giam ngày 10/10/2019 đến ngày 16/3/2020 hủy bỏ biện pháp tạm giam bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo tại ngoại, “có mặt”.

Bị hại: Anh Lê Văn B - SN 1981 “có mặt”
Trú tại: Thôn K, xã H, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13h30 ngày 26/8/2019, Lê Ngọc T đến gia đình nhà anh Lê Ngọc B để gặp anh B nhưng anh B không có nhà. Trong quán sửa xe của anh B chỉ có anh Cao Ngọc Q, trú tại thôn Đ, xã H, huyện H (là người sửa xe thuê cho anh B). T nói anh Q gọi điện cho anh B để hẹn gặp xin tiền thì anh B từ chối. T bực tức bỏ đi, một lúc sau quay lại lấy dụng cụ sửa xe (chữ T) của quán đập vào lưng và tay anh Q rồi bỏ đi. Anh Q gọi điện cho anh B thông báo sự việc. Đến 14h30 phút cùng ngày anh B cùng với anh Lê Văn T (em trai anh B), anh Mai Văn B2 và anh Lê Hữu V về và đang ở trong nhà thì T một tay cầm bình xịt hơi cay và một tay cầm gậy gỗ chạy vào nhà anh B chửi bới và xịt hơi cay về phía mọi người khiến mọi người phải bỏ chạy. Cùng lúc này Lê Thế S là người cùng thôn đến can ngăn kéo T ra ngoài đường. T đứng ngoài đường chửi vào nhà anh B thì bị anh B cùng mọi người dùng một số dụng cụ sửa xe ném đuổi T. T dùng điện thoại gọi cho Lê Văn N là người cùng thôn mang hung khí đến. Khoảng vài phút sau Lê Văn N mang đến 03 dao các loại. N đưa cho T 01 dao màu đen lưỡi bằng sắt cán bằng gỗ dài khoảng 30cm, đưa cho S 01 dao màu trắng bạc lưỡi bằng sắt, mũi dao nhọn dài khoảng 70cm, còn một con dạng dao mác, một đầu có lưỡi sắc nhọn cán bằng tuýp sắt dài khoảng 1,5m N cầm chạy vào nhà anh B lừa đuổi chém mọi người. Anh B và mọi người ở trong nhà thấy nhóm của T cầm dao xông vào nhà thì mọi người bỏ chạy ra phía sau nhà trốn, anh V dùng tay giữ cửa thì bị Lê Thế S dùng dao nhọn đâm xuyên qua cửa trúng vào tay của anh V, làm anh V bị thương. Do mọi người cố thủ đóng chặt cửa nên nhóm của T không phá cửa được và đứng chửi bới. T dùng dao và ống bô xe máy đập phá một số tài sản trong nhà anh B làm hư hỏng như máy lọc nước, máy giặt, tủ lạnh, xe máy, quạt. Lúc này, Công an xã H nhận được tin báo đã triển khai lực lượng đến hiện trường. Khi lực lượng công an đến T, N và S bỏ đi, anh V được mọi người đưa đi bệnh viện cấp cứu.

Ngày 13/9/2019, Trung tâm giám định pháp y tỉnh Thanh Hóa kết luận Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên của Lê Hữu V là 03% (ba phần trăm).

Ngày 24/9/2019, Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự thành phố Thanh Hóa đã định giá xác định tài sản trong nhà anh B bị hư hỏng phải thay thế thiệt hại gồm: phụ tùng, phụ kiện, vật tư: $8.220.000đ \times 70\% = 5.754.000đ$; công sửa chữa

= 700.000đ; dầu RYX xe tay ga 12 hộp x 110.000đ/hộp = 1.320.000đ. Tổng là 7.774.000đ. Anh B yêu cầu T phải bồi thường thiệt hại đối với giá trị số tài sản bị hư hỏng cùng với công sửa chữa là 6.454.000đ. Đối với 12 hộp dầu RYX dùng cho xe tay ga lời khai ban đầu anh B khai T đã làm hư hỏng, sau đó anh B xác định lại không phải T là người làm hư hỏng nên không yêu cầu T phải bồi thường.

Quá trình điều tra vụ án anh Lê Hữu V rút đơn không yêu cầu xử lý hình sự đối với Lê Ngọc T, Lê Văn N và Lê Thế S về tội “Cố ý gây thương tích”. Cơ quan CSĐT đã tách vụ án và đình chỉ vụ án, bị can đối với Lê Ngọc T, Lê Văn N và Lê Thế S về tội “Cố ý gây thương tích”.

Đối với thương tích của anh Cao Ngọc Q người bị T dùng dụng cụ chữ T đánh vào lưng và tay, do thương tích nhẹ, anh Q không yêu cầu xử lý nên cơ quan CSĐT không trưng cầu giám định thương tật.

Đối với hành vi T đến nhà anh B gây sự với mục đích đe dọa để xin tiền như anh Q và anh B báo cáo. Quá trình điều tra, chưa đủ căn cứ để xác định T có hành vi “Cưỡng đoạt tài sản” nên cơ quan CSĐT điều tra xử lý sau.

Về vật chứng: Quá trình điều tra các đối tượng khai báo không nhớ B2 xịt hơi cay và 03 dao các loại để ở đâu nên cơ quan CSĐT đã tiến hành truy tìm vật chứng nhưng không thu giữ được. Đối với gậy gỗ 4 cạnh kích thước (5 x5)cm dài 1m và 01 thanh sắt hình tròn dài 60cm, cơ quan Công an xác định: 01 thanh sắt tròn dài 60cm là dụng cụ của gia đình anh B nên cơ quan CSĐT Công an thành phố Thanh Hóa đã trả lại cho anh B quản lý sử dụng; 01 chiếc gậy gỗ là của T dùng để lùa đuổi đánh những người có mặt tại nhà anh B nên Cơ quan Công an chuyển vật chứng đến Chi cục Thi hành án dân sự để xử lý theo quy định.

Trong quá trình điều tra, Lê Ngọc T khai báo đã có thời gian điều trị tại bệnh viện Tâm thần tỉnh Thanh Hóa nên cơ quan CSĐT Công an thành phố Thanh Hóa đã thu thập bệnh án và ra Quyết định trưng cầu giám định pháp y tâm thần đối với Lê Ngọc T để xác định trước, trong, sau khi thực hiện hành vi phạm tội Lê Ngọc T có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự hay không.

Ngày 09/4/2020 Viện pháp y tâm thần Trung ương kết luận: “Trước, trong, sau khi thực hiện hành vi phạm tội và tại thời điểm giám định bị can Lê Ngọc T có bệnh hội chứng nghiện rượu. Theo phân loại bệnh Quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số F10.2. Tại các thời điểm trên bị can đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi”.

Ngày 26/8/2020 bị cáo đã bồi thường cho anh Lê Văn B được 3.000.000đ, số tiền còn lại 3.454.000đ anh B yêu cầu bị cáo phải bồi thường tiếp.

Tại bản cáo trạng số 179/CT-VKS ngày 03 tháng 7 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Thanh Hoá truy tố Lê Ngọc T về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo khoản 1 Điều 178 BLHS.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Thanh Hoá giữ nguyên quyết định truy tố, đồng thời đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản Điều 52; Điều 38; khoản 2 Điều 56; khoản 5 Điều 65 BLHS. Mức hình phạt đề nghị 12 đến 15 tháng tù. Tổng hợp với bản án sơ thẩm số 49/2018/HSST ngày 12/6/2018 của Tòa án nhân dân huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án và buộc bị cáo phải bồi thường cho anh Lê Văn B số tiền còn lại 3.454.000đ.

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Bị hại không có tranh luận gì và đề nghị xử lý nghiêm đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại cùng các tài liệu khác phản ánh trong hồ sơ vụ án đã có đủ cơ sở chứng minh: Khoảng 14h30 ngày 26/8/2019, Lê Ngọc T đã cố ý làm hư hỏng tài sản của gia đình anh Lê Văn B, trị giá tài sản bị thiệt hại là 6.454.000đ.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hành vi phạm tội của Lê Ngọc T có đủ các dấu hiệu cấu thành tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”. Tội danh và khung hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 178 của BLHS.

[3] Tính chất vụ án: Mặc dù giữa bị cáo với bị hại không có mâu thuẫn gì nhưng T đã dùng dao và ống bơm xe máy để đập phá gây hư hỏng một số tài sản nhà anh B. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an chung cần được xử lý nghiêm minh.

[4] Nhân thân, trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo có nhân thân xấu, đã bị các cơ quan pháp luật cải tạo, giáo dục nhiều lần nhưng không chịu cải sửa mà còn tiếp tục phạm tội chứng tỏ bị cáo không chịu rèn luyện bản thân, coi thường pháp luật. Do bị cáo đã có một tiền án chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng TNHS là tái phạm theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Với nhân thân, tính chất vụ án và hành vi phạm tội của bị cáo thì việc cách ly khỏi xã hội một thời gian là cần thiết để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Tuy nhiên, khi áp dụng hình phạt cần căn cứ điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo vì tại các cơ quan pháp luật thành khẩn khai báo, đã bồi thường được một phần thiệt hại cho bị hại.

Do bị cáo đang chấp hành hình phạt tù cho hưởng án treo của bản án số 49/2018/HSST ngày 12/6/2018 của Tòa án nhân dân huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa nay lại phạm tội. Vì vậy hình phạt 10 tháng tù cho hưởng án treo được chuyển thành 10 tháng tù giam để tổng hợp hình phạt với bản án này. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án. Căn cứ khoản 2 Điều 56, khoản 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị cáo làm hư hỏng nhà anh B là 6.454.000đ, bị cáo đã bồi thường được 3.000.000đ. Số tiền còn lại 3.454.000đ anh B yêu cầu bị cáo phải bồi thường tiếp. Xét việc yêu cầu bồi thường của bị hại là có cơ sở nên buộc bị cáo phải bồi thường số tiền trên cho bị hại. Căn cứ khoản 1 Điều 48 BLHS; Điều 584 Bộ luật Dân sự.

[6] Về vật chứng: Đối với 01 chiếc gậy gỗ 4 cạnh kích thước (5 x 5)cm dài 01 m là vật không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy. Căn cứ khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 của BLTTHS.

7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST và án phí DSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 178; điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; khoản 2 Điều 56; khoản 5 Điều 65; khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự. Khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136 BLTTHS. Điều 584 Bộ luật dân sự. Điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326 của Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Lê Ngọc T phạm tội “ Cố ý làm hư hỏng tài sản”

Xử phạt: Lê Ngọc T 12 (mười hai) tháng tù. Tổng hợp với 10 tháng tù tại bản án số 49/2018/HSST ngày 12/6/2018 của Tòa án nhân dân huyện Hoàng Hóa, tỉnh Thanh Hóa. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án là 22 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án nhưng được trừ đi thời gian tạm giam trước từ ngày 10/10/2019 đến ngày 16/3/2020.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Lê Ngọc T bồi thường cho anh Lê Văn B số tiền 3.454.000đ (ba triệu bốn trăm năm bốn nghìn đồng).

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc gậy gỗ (loại thang giường), bốn cạnh kích thước (5 x 5)cm, chiều dài 01 m. Vật chứng trên hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa theo biên bản giao nhận vật chứng số 182/THA ngày 22/7/2020).

Án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí HSST 173.000đ (làm tròn số) án phí DSST.

Kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật, anh B có đơn yêu cầu thi hành án đối với khoản tiền bồi thường, nếu bị cáo không thi hành hoặc thi hành không đầy đủ thì phải chịu thêm lãi suất chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 BLDS.

Bị cáo có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án đối với khoản tiền án phí, bồi thường theo quy định tại các điều 7 và điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM.
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND TPTH;
- Công an TPTH;
- TAND tỉnh TH
- VKD ND tỉnh TH
- Lưu hồ sơ.

(Đã ký)

Trần Thị Thủy